

MẪU NHÃN HỘP, VỈ ĐĂNG KÝ

1. MẪU NHÃN HỘP

2. MẪU NHÃN VỈ

Ghi chú: số lô SX, ngày sản xuất, hạn dùng dập nổi trên vỉ

THÀNH PHẦN: Mỗi viên nén bao phim chứa. Mephenesin.....500,00 mg Tá được vừa đủ 1 viên nén bao phim. CHỈ ĐỊNH; CHỐNG CHỈ ĐỊNH; LIỀU DÙNG & CÁCH DÙNG; THÂN TRỌNG; TÁC DỤNG PHỤ; TƯƠNG TÁC THUỐC; CÁC THÔNG TIN KHÁC Xem chi tiết trên tờ hướng dẫn sử dụng. BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.		TIÊU CHUẨN: Nhà sản xuất SĐK: ĐỂ XA TẮM TAY TRẺ EM. THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG. NẾU CẦN THÊM THÔNG TIN, XIN HỎI Ý KIẾN BÁC SĨ KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG
Mesin 500 Mephenesin 500mg	R_x Thuốc bán theo đơn Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim	BỘ Y TẾ CỤC QUẢN LÝ DƯỢC ĐÃ PHÊ DUYỆT Lập dấu: 01/09/16
	CÔNG TY CỔ PHẦN S.P.M Lô 51, Đường số 2, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, Tp. HCM, Việt Nam.	

Composition: Each film - coated tablet contains: Mephenesin.....500.00 mg Excipients q.s 1 film - coated tablet. Indications; Contraindications; Dosage & Administration; Precautions; Adverse reactions; Interactions - Other information: Please read the leaflet inside. Storage: Store in dry place, avoid sunlight, at temperature below 30°C.	Specification: Manufacturer's. Reg.No: KEEP OUT OF THE REACH OF CHILDREN! USE THIS MEDICINE WITH PRESCRIPTION OF DOCTOR ONLY. READ THE INSTRUCTION CAREFULLY BEFORE USING. IF NEEDING MORE INFORMATION, PLEASE CONSULT THE DOCTOR. DO NOT USE EXPIRED MEDICINE.
R_x PRESCRIPTION DRUG Box of 3 blisters x 10 film - coated tablets	
Mesin 500 Mephenesin 500mg	
S.P.M CORPORATION Lot 51, Street 2, Tan Tao Industrial Park, Tan Tao A Ward, Binh Tan Dist, HCM City, Vietnam.	Manufacturer's achieves ● GMP - WHO ● ISO 9001: 2008 ● ISO 14001: 2004

Số lô SX:
(Batch no)
Ngày SX:
(Mfg. date)
Hạn dùng:
(Exp. date)

Mã Vạch



TP.HCM, Ngày 08/03/2016
Tổng giám đốc



NGUYỄN THẾ KỶ

RX – Thuốc bán theo đơn

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC MESIN 500



THÀNH PHẦN

Mỗi viên nén bao phim chứa:

Mephenesin..... 500,00 mg

Tá dược: Vừa đủ 1 viên nén (Tinh bột bắp, Calcium carbonat, Primellose, Aerosil, Magnesi stearate, Hypromellose, PEG 6000, Titan dioxide, Oxid sắt đỏ, Oxid sắt nâu).

DỰỢC LỰC HỌC

Cơ chế tác động:

Gây thư giãn cơ theo cơ chế phong bế thần kinh cơ có tác dụng toàn thân.

Tác động dược lực:

Thuốc thư giãn cơ có tác động trung ương.

DỰỚI ĐỘNG HỌC

Hấp thu: Mephenesin được hấp thu nhanh qua đường tiêu hóa. Nồng độ đỉnh trong huyết tương đạt được sau 1 giờ.

Phân bố: Mephenesin phân bố ở hầu hết các mô trong cơ thể.

Chuyển hóa:

Mephenesin chuyển hóa thành dạng không hoạt tính gồm acid - (o-tolyoxy) lactic và acid - (2-methyl-4-hydroxyphenoxy) lactic. Thời gian bán thải là 3/4 giờ.

Đào thải : Mephenesin được đào thải chủ yếu qua nước tiểu. Dưới 2% được thải trừ trong nước tiểu dưới dạng không đổi.

CHỈ ĐỊNH

Điều trị triệu chứng đau do co thắt cơ trong các rối loạn tư thế cột sống như đau cổ, vẹo cổ, đau lưng, đau thắt lưng, và các tình trạng co thắt khác.

Điều trị hỗ trợ trong liệu pháp phục hồi chức năng và vật lý trị liệu.

LIỀU DÙNG - CÁCH DÙNG

Dùng cho người lớn và trẻ em trên 15 tuổi: mỗi lần uống 2 đến 4 viên, 3 lần mỗi ngày (ứng với 6 đến 12 viên 250 mg mỗi ngày), uống với một chút nước.

Trẻ em dưới 15 tuổi: theo hướng dẫn của bác sĩ.

CHÔNG CHỈ ĐỊNH

- Quá mẫn cảm với Mephenesin và các thành phần của thuốc.
- Rối loạn chuyển hóa porphyrine.

THẬN TRỌNG

- Những người bệnh có tiền sử dị ứng, hen phế quản.
- Người có bệnh ở đường hô hấp, yếu cơ, có tiền sử nghiện thuốc, suy chức năng gan thận.
- Có tác dụng ngoại ý có liên quan với thuốc thường sẽ nặng lên khi dùng đồng thời với rượu và các thuốc ức chế thần kinh trung ương.

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ: Không nên dùng thuốc này trong thời gian có thai và cho con bú.

ẢNH HƯỞNG ĐẾN KHẢ NĂNG LÁI XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC

Vì thuốc có thể gây mệt mỏi và buồn ngủ ảnh hưởng đến khả năng điều khiển tàu xe hay vận hành máy móc, do đó nên thận trọng khi đang lái xe và vận hành máy móc.

TƯƠNG TÁC THUỐC

Các tác dụng trên hệ thần kinh trung ương của mephenesin có thể tăng cường nếu trong thời gian dùng thuốc có uống rượu hoặc dùng các chất ức chế hệ thần kinh khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN

Mephenesin có thể có những tác dụng không mong muốn như co giật, run rẩy, co cứng bụng, buồn nôn, toát mồ hôi. Triệu chứng này thường xảy ra ở những người bệnh phải dùng thuốc kéo dài.

Thường gặp: Mệt mỏi, buồn ngủ, uể oải, khó thở, yếu cơ, mất điều hòa vận động.

Ít gặp: Đau khớp, đau người, buồn nôn, bực tức, ỉa chảy, táo bón, nổi mẩn. Một vài trường hợp đặc biệt khác bị mất cảm giác ngon miệng, nôn mửa, ảo giác kích động và có thể có sốc phản vệ.

Hiếm gặp: Phản ứng dị ứng. Sốc phản vệ rất hiếm xảy ra. Ngủ gà. Phát ban.

Cách xử trí tác dụng không mong muốn: Tác dụng không mong muốn của mephenesin thường xảy ra nhanh và ít trầm trọng, do đó biện pháp xử lý chủ yếu là giảm liều thuốc hoặc ngừng thuốc, điều trị triệu chứng và hỗ trợ tăng cường để phục hồi sức khỏe. Tuy rất hiếm xảy ra, phải luôn luôn sẵn sàng cấp cứu sốc phản vệ.

Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ LÝ

Triệu chứng: Sử dụng thuốc quá liều có các dấu hiệu lâm sàng: giảm trương lực cơ, hạ huyết áp, rối loạn thị giác, ngủ gà, mất phối hợp động tác, ảo giác, liệt hô hấp và hôn mê.

Quá liều gây co giật ở trẻ em, có thể gây xúc động mạnh và lú lẫn ở người già.

Xử trí: Trong tất cả các trường hợp quá liều, người bệnh cần được theo dõi cẩn thận về hô hấp, mạch và huyết áp.

Nếu người bệnh còn tỉnh táo cần xử lý ngay bằng cách gây nôn, rửa dạ dày và điều trị các triệu chứng hoặc chuyển người bệnh đến cơ sở điều trị có đủ điều kiện về hồi sức cấp cứu.

Tiến hành rửa dạ dày ngay cùng với những chỉ định điều trị hỗ trợ chung, đảm bảo thông khí, truyền dịch. Cũng có thể điều trị ức chế hệ thần kinh trung ương bằng cách lựa chọn các thuốc điều trị thích hợp.

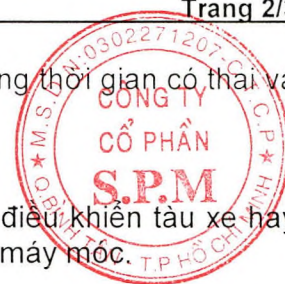
Trường hợp người bệnh đã mất ý thức, làm hô hấp nhân tạo và chuyển người bệnh đến cơ sở chuyên khoa.

BẢO QUẢN: Nơi khô thoáng, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

ĐÓNG GÓI: Hộp 3 vỉ x 10 viên nén bao phim.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn nhà sản xuất.



KHÔNG DÙNG THUỐC QUÁ HẠN SỬ DỤNG
THUỐC NÀY CHỈ DÙNG THEO ĐƠN CỦA BÁC SĨ
ĐỂ XA TẦM TAY CỦA TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG
NEU CAN THIEM THONG TIN XIN HOI Y KIEN BAC SI



TÊN VÀ ĐỊA CHỈ NHÀ SẢN XUẤT



CÔNG TY CỔ PHẦN S.P.M (S.P.M CORPORATION)

Lô 51, Đường số 2, KCN Tân Tạo, P. Tân Tạo A, Q. Bình Tân, Tp. HCM

2/



TUQ.CUC TRUONG
P.TRUONG PHONG
Lê Minh Hùng

